TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**196**/2024/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 28 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 212/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1994

Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Nguyễn Hoa Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Hoa Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Hoa Q có một con chung là Nguyễn Quang H, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2014. Chị M và anh Q thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Quang H cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu) đồng thi hành kể từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi con chung trưởng thành, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Thị M về số tiền cấp dưỡng nuôi con, anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận ghi nhận trong quyết định này, trường hợp anh Quảng chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi

đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Q có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Hoa Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị M thỏa thuận chị M chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, chị M đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng nên được trả lại 150.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0012437 ngày 08 tháng 10 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa Đ (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương